

KHỦNG HOẢNG NỢ CÔNG Ở CHÂU ÂU - SỰ PHẢN ỨNG CỦA CÁC NƯỚC LỚN

Nguyễn Nhâm

Viện Chiến lược quân sự - Bộ Quốc phòng

Theo quy định của Khối sử dụng Đồng tiền chung Châu Âu, tỷ lệ nợ công tối đa đối với một quốc gia thành viên là 60% GDP, thâm hụt ngân sách hàng năm không được vượt quá 3% GDP. Tuy nhiên, trên thực tế, hầu hết các quốc gia thuộc khu vực đồng Euro không đáp ứng đầy đủ những tiêu chí đã đề ra. Năm 2009, Hy Lạp có số nợ lên tới 115,1% GDP và thâm hụt ngân sách ở mức 13,6% GDP. Tình trạng thu không đủ chi cũng diễn biến tại Tây Ban Nha với mức thâm hụt tương đương 11,2% GDP. Trong khi đó, nếu so sánh riêng về tỷ lệ nợ quốc gia so với tổng thu nhập, Italia thậm chí còn bị quan hơn cả Hy Lạp.

I. Nguyên nhân của cuộc khủng hoảng nợ công ở châu Âu

1. Nguyên nhân bên trong

Cuộc khủng hoảng bắt nguồn từ Hy Lạp: Chính phủ Hy Lạp phạm sai lầm trong quản lý và không trung thực khi thông báo số liệu kinh tế trong nhiều năm. Chính sự mất niềm tin làm cho Hy Lạp giải quyết khủng hoảng càng khó khăn. Bất kỳ quyết định nào của chính phủ Hy Lạp về giải quyết vấn đề ngân sách đều bị hoài nghi, do đó càng khó cho giải quyết khủng hoảng. Ngoài việc vốn đầu tư chạy khỏi Hy Lạp, khoảng 30% hoạt

động của nền kinh tế nước này có gian lận, 90% những người có thu nhập cao khai thu nhập dưới 30.000 Euro/năm nhằm tránh nộp thuế. Cả nước Hy Lạp chỉ có 15.000 người khai thu nhập trên 100.000 Euro/năm. Bộ trưởng Tài chính Hy Lạp Papaconstantinou cho biết, không ai có thể tin ở Hy Lạp chỉ có 15.000 người có thu nhập trên 100.000 Euro/năm. Bên cạnh đó, chính phủ Hy Lạp coi lĩnh vực công là nhân tố bảo hộ chứ không phải là động lực của nền kinh tế. Một vấn đề liên quan đến tài chính khác của Hy Lạp là việc Nhà thờ, một trong những chủ sở hữu quỹ đất lớn nhất quốc gia này, lại không phải trả một đồng thuế nào. Mặc dù các nhà dân chủ xã hội đã yêu cầu Nhà thờ phải trả thuế như mọi người khác, nhưng cho đến nay chưa thấy có biện pháp nào được đưa ra áp dụng.

Các chính phủ thu không đủ chi: Các nhà phân tích kinh tế đều cho rằng, khủng hoảng nợ công ở châu Âu là do chi tiêu của các chính phủ quá lớn, thậm chí còn cho rằng, những chính phủ đó không có trách nhiệm khi quyết định chi tiêu quá lớn so với nền kinh tế và tăng trưởng kinh tế của chính nước mình. Việc chi tiêu quá lớn đã tạo ra thâm hụt ngân sách và khủng hoảng nợ công (lương cao cho các nhà chính trị, công chức,

hệ thống an sinh xã hội và lao động, chế độ nghỉ hưu sớm).

Vấn đề về tổ chức tài chính và điều hành kinh tế của EU: Do vấn đề về cơ cấu nên EU có hạn chế về điều hành nền kinh tế của Khối, các chính sách tiền tệ không đi cùng với cải cách thuế và lao động. EU và Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) cũng phản ứng chậm với các nền kinh tế khi gặp khủng hoảng. Bên cạnh đó, nhà kinh tế học Joseph Stiglitz, người đoạt giải thưởng Nobel kinh tế năm 2001 cho rằng, các biện pháp của các chính phủ hiện nay tập trung vào giảm thâm hụt ngân sách nên có thể đây cũng là nguyên nhân làm gia tăng rủi ro.

Áp lực của các nhóm tài phiệt: Các nhà đầu cơ, các tổ chức tài chính lớn và các trung tâm quyền lực kinh tế đã thuyết phục được các chính phủ chỉ điều chỉnh thể chế chứ không áp dụng các biện pháp cải cách các thể chế. Chính phủ các nước phải tốn nhiều tỷ Euro hỗ trợ các ngân hàng và cho các chương trình hỗ trợ hoạt động kinh tế nhằm cứu ngân hàng và nền kinh tế không bị đổ vỡ. Điều này không tránh khỏi việc nợ công gia tăng. Trong khi đó, các ngân hàng tư nhân nhận tiền với lãi suất thấp, khoảng 1%, từ các ngân hàng trung ương với mục đích cung cấp tài chính cho các doanh nghiệp và tư nhân phát triển sản xuất nhưng lại dùng tiền đó để mua nợ của các chính phủ với lãi suất 4% hoặc 5%.

- Vấn đề chính sách kinh tế tự do mới: Nhiều nhà nghiên cứu kinh tế cho rằng cuộc khủng hoảng hiện nay là do chính sách kinh

tế tự do gây ra. Do vậy, các quốc gia muốn thoát khỏi căn bệnh từ bỏ chính sách kinh tế tự do mới và chuyển sang chính sách kinh tế của Keynes, chính sách kích cầu.

2. Nguyên nhân bên ngoài

Chiến dịch tấn công làm suy yếu đồng Euro: Ngay từ tháng 02/2010, Bộ trưởng Xây dựng Tây Ban Nha José Blanco cho rằng có một chiến dịch tấn công đồng Euro trên các thị trường thế giới mà mục tiêu nhằm vào Tây Ban Nha. Giới đầu cơ đang thực hiện các chiến dịch nhằm hạ thấp đồng Euro và kiếm lời. Họ chủ yếu đầu cơ trong ngắn hạn. Cũng có một số nhà kinh tế cho rằng cuộc khủng hoảng này là do Anh và Mỹ tạo ra để nhằm hạ đồng Euro. Bởi theo họ, Anh luôn khó chịu với đồng Euro, còn Mỹ thì cảm thấy bị đồng Euro đe dọa, việc tấn công đồng Euro cũng để chuyển hướng dư luận về sự yếu kém của đồng đôla Mỹ và đồng Bảng Anh.

Các cơ quan đánh giá rủi ro trái phiếu và thị trường tài chính: Thị trường tài chính đóng vai trò gây bất ổn tình hình kinh tế vừa qua. Chỉ một năm trước đây, lãi suất dài hạn của các trái phiếu thấp ở mức kỷ lục tại thời điểm các chính phủ phát hành trái phiếu mới, nhưng chỉ trong vài tuần, thị trường trái phiếu đã thay đổi mạnh. Bắt đầu từ cuộc khủng hoảng nợ ở Dubai, các cơ quan đánh giá rủi ro phát hiện có một cuộc khủng hoảng và hạ thấp trái phiếu của Dubai, thị trường tài chính Dubai chao đảo và giới tài phiệt đầu cơ được thu lời. Tiếp đó, các cơ quan đánh giá rủi ro tiếp tục đi tìm các khoản nợ

chủ quyền khác và họ đã nhắm tới các nước Nam Âu, đầu tiên là Hy Lạp với nền kinh tế yếu, nợ công cao. Các cơ quan này mở rộng các hoạt động gây bất ổn trên thị trường tài chính. Các cơ quan đánh giá Standard & Poor's và Fitch bắt đầu đánh giá nợ của Hy Lạp, hạ thấp trái phiếu của nước này thành trái phiếu rác. Kể từ đó, lãi suất trái phiếu của chính phủ Hy Lạp không ngừng tăng, thị trường chứng khoán Hy Lạp liên tục giảm. Cuối tháng 4/2010, Moody's cảnh báo nợ công của Hy Lạp, hạ tiếp trái phiếu chính phủ Hy Lạp. Các trái phiếu 10 năm lãi suất tăng lên 8,74% và trái phiếu 2 năm lãi suất tăng lên 10%. Sau đó Standard & Poor's tiếp tục hạ giá trái phiếu chính phủ làm tăng lãi suất trái phiếu 10 năm lên 10% vào cuối tháng 4/2010. Joseph Stiglitz cũng cho rằng, các cơ quan đánh giá rủi ro như Standard & Poors (S&P), Moody's và Fitch là nhân tố góp phần vào sự bất ổn của các thị trường, đẩy các nước vào khủng hoảng.

Hoạt động đầu cơ tài chính: Hiện tại Hy Lạp, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha đang phải đối mặt với hoạt động đầu cơ tài chính rất cao. Những nạn nhân tiếp theo có thể sẽ là Ai-xơ-len và Italia. Mục đích của đầu cơ là làm tăng lãi suất trái phiếu chính phủ cao nhất có thể để thu lời. Thủ tướng Hy Lạp Papandreu công bố báo cáo cho biết, thâm hụt công của nước này năm 2009 gấp 3 lần so với mức chính phủ đã công bố trước đó và đạt tới 12,7% GDP, nợ công sẽ hơn 120% GDP năm 2010 và 135% GDP năm 2011. Chỉ riêng năm 2009 nợ công của Hy Lạp

tăng 80 tỷ Euro, nợ nước ngoài lên 125% GDP.

Khi cho rằng không thể ép kinh tế Hy Lạp hơn nữa, các nhà đầu cơ đã quay sang tập trung chú ý vào Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha. Thực tế, nợ công được thương lượng thông qua các ngân hàng tư nhân và giá do các ngân hàng này ấn định. Các tổ chức tài chính như Alpha Bank, Bank of America-Merrill Lynch, Ngân hàng Thương mại, ING và Société Générale có nhiều cơ hội đầu cơ. Phát khai hoá đầu tiên cho đầu cơ là việc IMF đưa ra báo cáo ngày 22/4/2010, theo đó nền kinh tế Bồ Đào Nha đang xấu đi. Kinh tế Bồ Đào Nha sẽ tăng trưởng thấp hơn dự báo và sẽ không giảm được thâm hụt: thâm hụt công sẽ là 7,5% GDP, dự báo trước đó là 6,6%; thất nghiệp sẽ ở mức từ 10-11%. Hậu quả, các trái phiếu 10 năm của Bồ Đào Nha vượt qua ngưỡng 4,77% và hiện Bồ Đào Nha cùng Hy Lạp, Ai-xơ-len là những nước chắc chắn không thực hiện giảm nợ công, mặc dù nợ công của Bồ Đào Nha chỉ là 86% GDP.

Hiện tại các luồng thông tin, tin đồn và dư luận cho rằng nền kinh tế Tây Ban Nha là yếu kém và điều này đã làm cho thị trường chứng khoán nước này sụt giảm nghiêm trọng. Sau Hy Lạp, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Italia, Ai-xơ-len, các nhà đầu cơ bắt đầu chĩa mũi nhọn vào Pháp. Việc làm này đã làm cho thị trường ngoại hối giảm mạnh. EUR chỉ còn 1,2 USD.

Môi trường quốc tế không thuận lợi: Mỹ đe dọa đưa ra các số liệu tiêu cực của các doanh nghiệp làm cho thị trường chứng

khoản Mỹ giảm. Tập đoàn Đầu tư và Đánh giá Moody's "đổ thêm dầu vào lửa" khi cảnh báo tài chính công của Mỹ và Anh đang xấu đi. Khi mối đe dọa khủng hoảng nợ công của Hy Lạp có thể lan sang các quốc gia khác như Tây Ban Nha, Italia và Bồ Đào Nha..., để đối phó với khủng hoảng, các nhà đầu tư buộc phải rời khỏi các nước này, làm cho các nước rơi vào cảnh thiếu tiền. Vốn đầu tư bị rút khỏi Hy Lạp không ngừng tăng. Chỉ tính riêng trong tháng 1/2010 đã có 8 đến 10 tỷ EUR bị rút khỏi Hy Lạp, con số này cao hơn số tiền trái phiếu mà chính phủ Hy Lạp đã phát hành lần gần đây nhất.

2. Những người hưởng lợi từ khủng hoảng

Để giải quyết cuộc khủng hoảng nợ khu vực đồng Euro, ECB đã bắt đầu mua nợ chính phủ. Đóng góp trong gói giải cứu khổng lồ 750 tỷ EUR (xấp xỉ 1.000 tỷ USD), ECB sẽ can thiệp vào thị trường chứng khoán nợ công và nợ tư để đảm bảo chiều sâu và tính thanh khoản. Quyết định mua lại nợ chủ quyền là do ECB chứ không phụ thuộc vào áp lực của các quốc gia. Quyết định này sẽ làm giảm nhẹ áp lực của các nhà đầu cơ, nhưng ECB cũng phải bán một số lượng tương đương để cân bằng việc mua bán. Mục đích của việc cân bằng này là nhằm ngăn chặn gia tăng cung cấp tiền và tránh lạm phát trong khu vực đồng Euro. ECB cũng có các biện pháp nhằm thúc đẩy tính thanh khoản trên thị trường cho vay liên ngân hàng. Ngân hàng Trung ương Nhật Bản, Anh, Canada, Thụy Sĩ và Mỹ sẽ mở lại

việc trao đổi với ECB để cung cấp cho các ngân hàng khu vực đồng Euro và các doanh nghiệp châu Âu nguồn USD phong phú.

Quỹ cứu trợ 750 tỷ EUR của EU và IMF mang lại lợi nhuận chủ yếu cho các tổ chức tài chính châu Âu và IMF. Theo Ngân hàng Thanh toán Quốc tế (Ngân hàng Trung ương của các ngân hàng trung ương trên thế giới), các tổ chức tài chính châu Âu hiện giữ khoảng 2,8 nghìn tỷ USD nợ chủ quyền của Bồ Đào Nha, Aixolen, Italia, Hy Lạp và Tây Ban Nha. Theo tính toán, các ngân hàng Đức nắm giữ trái phiếu chủ quyền của Hy Lạp, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha với giá trị hơn 300 tỷ USD. Trái phiếu của 3 nước này cũng nằm trong tay các ngân hàng của Anh với tổng giá trị lên đến hơn 140 tỷ USD.

Bên cạnh đó, các ngân hàng và các quỹ đầu cơ lớn tuyên truyền rằng, một số chính phủ không thể trả được nợ, thậm chí tung tin thất thiệt làm cho nhiều người tin rằng tình hình tồi tệ hơn thực tế và như vậy lãi suất trên trái phiếu chính phủ tăng gấp nhiều lần, như trường hợp của Hy Lạp, lên đến hơn 10%. Với hình thức này, các ngân hàng thu lợi nhiều triệu Euro. Nhưng không dừng ở đó, các ngân hàng, các quỹ đầu tư và các nhà đầu cơ bằng nhiều hình thức gây áp lực với các chính phủ đang trong khủng hoảng nợ và cần tiền, cần phải thất lưng buộc bụng nếu không sẽ tiếp tục hạ thấp trái phiếu chính phủ và như vậy thị trường sẽ không tin tưởng vào nợ công của chính phủ và chính phủ sẽ phải phát hành trái phiếu với lãi suất cao hơn. Nhưng khi áp dụng thắt chặt tài chính,

cũng chính các cơ quan đó, như đã xảy ra ở Tây Ban Nha với tổ chức đánh giá Fitch, hạ giá trị trái phiếu của chính phủ do việc áp dụng các biện pháp tài chính khắc khổ làm giảm triển vọng tăng trưởng... để tiếp tục thu lời.

Hiện tại, chính phủ Tây Ban Nha đang nghiên cứu khả năng áp 3 loại thuế về: giá trị thặng dư, tài sản ngân hàng và các giao dịch tài chính đối với các tổ chức tài chính nhằm hạn chế đầu cơ và tăng doanh thu. Mục tiêu cơ bản khi thiết kế các loại thuế trên lĩnh vực tài chính là nhằm định hướng thị trường tài chính tới nền kinh tế thực tế, giảm các liên kết ngoại với các giao dịch tài chính, tránh đầu cơ ngắn hạn, giúp chính phủ thu lại chi phí. Theo tính toán, chỉ cần áp thuế 0,05% giá trị giao dịch tài chính cũng đủ hạn chế các giao dịch đầu cơ và chính phủ Tây Ban Nha có thể thu lại từ 1,6 tỷ đến 6,3 tỷ EUR; Về thuế tài sản ngân hàng, được thực hiện giống như những đóng góp của các ngân hàng và quỹ tín dụng đối với quỹ bảo lãnh tiền gửi. Với loại thuế này, chính phủ Tây Ban Nha có thể thu về quỹ từ 2,850 tỷ đến 5,120 tỷ EUR, số tiền này có thể cứu trợ các tổ chức tài chính khác khi gặp khó khăn; Về thuế giá trị thặng dư tài chính trong ngắn hạn, nếu áp dụng, chính phủ Tây Ban Nha có thể thu lại từ 180 triệu đến 1,98 tỷ Euro. Ông Joseph Stiglitz cho biết, việc áp dụng các loại thuế trên đối với các tổ chức tài chính nhằm hạn chế đầu cơ, giúp giảm thâm hụt, nhưng không ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế.

3. Phản ứng của Mỹ và Trung Quốc trước cuộc khủng hoảng nợ của châu Âu

Cuộc khủng hoảng nợ công của các nước khu vực đồng Euro đã làm đồng Euro đang mất giá so với đồng nhân dân tệ, điều này sẽ làm tăng áp lực chi phí cho các nhà sản xuất Trung Quốc, tác động tiêu cực đến xuất khẩu của Trung Quốc, hàng hóa xuất sang EU sẽ kém cạnh tranh, ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế của nước này. Bên cạnh đó, trong nhiều năm gần đây, nhằm tránh lệ thuộc quá nhiều vào trái phiếu kho bạc Mỹ, Trung Quốc đã đa dạng hoá nguồn dự trữ ngoại tệ, mở rộng nắm giữ trái phiếu chính phủ của các nước châu Âu. Với cuộc khủng hoảng hiện nay tại châu Âu, Trung Quốc mất khá nhiều tiền trong tổng số giá trị dự trữ ngoại hối của mình.

Cuộc khủng hoảng nợ công buộc các chính phủ châu Âu thực hiện chính sách tài chính thắt chặt. Các chính sách này có thể cũng ảnh hưởng đến hàng hóa xuất khẩu của Trung Quốc. Ngày 31/5/2010, Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo cho rằng cuộc đấu tranh ngăn chặn gia tăng nợ chủ quyền tạo ra mối đe dọa đến việc khôi phục tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Ông cho biết, vẫn còn quá sớm để rút các gói kích thích kinh tế đã triển khai trong cuộc khủng hoảng 2007-2009.

Mỹ cũng chịu tác động của cuộc khủng hoảng từ châu Âu, đặc biệt là tác động đến khả năng khôi phục kinh tế Mỹ. Trước mắt, khủng hoảng nợ châu Âu làm cho thị trường tài chính Mỹ đi xuống bởi Mỹ là chủ nợ lớn của các nước thuộc khu vực đồng Euro (ước

tính hơn 1.000 tỷ đôla Mỹ) và nếu đồng euro mất giá so với đồng đôla Mỹ, các hoạt động xuất nhập khẩu của Mỹ bị ảnh hưởng tiêu cực. Bên cạnh đó, lợi nhuận của các công ty Mỹ có thị phần tại châu Âu giảm do thị trường châu Âu đóng góp 20% tổng doanh thu của các công ty sản xuất hàng tiêu dùng của Mỹ. Việc tiếp tục gia tăng bất ổn ở thị trường tài chính và các điều kiện tín dụng thắt chặt ở châu Âu có thể làm giảm ý chí của các công ty cho vay, cho thuê của Mỹ, vì vậy tác động đến khôi phục kinh tế của Mỹ. Tổng thống Mỹ Obama đã kêu gọi lãnh đạo các nước EU có các biện pháp mạnh nhằm ngăn chặn khủng hoảng nợ công. Ngày 11/5/2010, Tổng thống Obama đã điện đàm với Thủ tướng Tây Ban Nha Zapatero về tầm quan trọng của Tây Ban Nha trong việc thực hiện các biện pháp mạnh nhằm củng cố nền kinh tế Tây Ban Nha cũng như của châu Âu và xây dựng niềm tin đối với thị trường. Bộ trưởng Tài chính Mỹ Geithner cho rằng, các biện pháp của châu Âu chưa đúng tầm, cần phải được tăng cường hơn nữa. Cục Dự trữ Liên bang Mỹ cũng quyết định hỗ trợ đối với các nền kinh tế châu Âu bằng việc mở lại chương trình cho ECB và các ngân hàng nước ngoài khác vay bằng tiền đôla Mỹ.

Tóm lại, cuộc khủng hoảng nợ công của các nước châu Âu bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân, cả bên trong lẫn bên ngoài. Âm mưu và ý đồ của giới tài phiệt tiếp tục gây áp lực lên thị trường tài chính nhằm đầu cơ kiếm lời trong ngắn hạn. Gói cứu trợ 750 tỷ EUR có tác dụng trong ngắn hạn, nhưng về trung

hạn, nguy cơ tiềm ẩn vẫn còn cao, vẫn còn có nghi ngờ về các món nợ công và sự bất ổn tài chính. Tình hình này có thể ảnh hưởng đến nền kinh tế châu Âu, nhưng cũng có thể gây ra hiệu ứng đối với cả thế giới.

Hiện nay, để giải quyết khủng hoảng nợ công, các chính phủ đang áp dụng biện pháp thắt chặt tài chính như giảm chi tiêu, tăng thuế, giảm lương và tư nhân hoá. Tuy nhiên, các biện pháp thắt chặt tài chính có thể sẽ làm giảm cầu nội địa, cản trở kích thích kinh tế cần thiết và gây khó khăn cho việc khôi phục kinh tế ở các nước khu vực đồng Euro.

Cuộc khủng hoảng nợ công ở châu Âu ít nhiều cũng tác động đến kinh tế Việt Nam. Do chính sách thắt chặt tài chính của EU nên cầu nội địa EU giảm và điều này sẽ ảnh hưởng đến xuất khẩu của Việt Nam, đặc biệt là các mặt hàng dệt may, thủy sản và một số mặt hàng khác đang được sản xuất trong các khu chế xuất và khu công nghiệp Việt Nam có bạn hàng từ các nước sử dụng đồng Euro./.

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Đỗ Chí: *Rút bài học sớm từ khủng hoảng nợ châu Âu*. Thời báo kinh tế Sài Gòn, ngày 11/6/2010.
2. ATP Việt Nam: *Tác động từ khủng hoảng nợ công ở châu Âu*. 19/5/2010.
3. Hà Chi: *Đồng euro phải chăng đang "giãy chết"*? Vietnamnet. 19/06/2010.
4. Phạm Quốc Trụ: *Khủng hoảng nợ công*. Thế giới và Việt Nam. 17/4/2010.